

Số: 27 /2024/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Ban hành đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:**

Đơn giá thực hiện là 125.918.000 đồng/ha (Bằng chữ: Một trăm hai mươi năm triệu, chín trăm mười tám nghìn đồng chẵn).

**Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tham mưu tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trồng rừng thay thế theo quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn.

4. Chủ đầu tư các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác có trách nhiệm nộp tiền về Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo đơn giá quy định tại Điều 1 Quyết định này trong trường hợp không tự tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định.

5. Các tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ làm Chủ đầu tư trồng rừng thay thế có trách nhiệm lập hồ sơ thiết kế, dự toán và thực hiện trồng rừng thay thế theo quy định. Tùy thuộc loài cây, đơn giá vật tư, nhân công tại thời điểm trồng rừng để tính toán, xây dựng hồ sơ thiết kế, dự toán phù hợp với từng địa điểm trồng rừng, nhưng đảm bảo không vượt quá đơn giá quy định tại Điều 1 Quyết định này.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 và thay thế Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng; giá và tiêu chuẩn kỹ thuật cây giống xuất vườn của các loài cây trồng rừng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đối với công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thực hiện theo thiết kế, dự toán đã được phê duyệt.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, KTTH. *ks*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature)*  
**Nguyễn Văn Sơn**